TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày: 02-4-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Kim Hoa**

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông **Võ Chí Sĩ**

2. Ông **Phạm Phước Tâm**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Trọng Nhân** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Sang và bà Huỳnh Thủy T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2024/HSST-QĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1982 tại Thái Bình; Tên gọi khác: Không có; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Bá T1, sinh năm 1952 và bà Bùi Thị V1, sinh năm 1955; Vợ tên: Lại Thị T2, sinh năm 1985; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2018; Gia đình có 03 anh, chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

Tiền sự: 02:

- Ngày 07/4/2023 bị Công an huyện K, tỉnh Thái Bình xử phạt 6.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích. Nộp phạt xong ngày 10/4/2023.

- Ngày 17/6/2023 bị Công an huyện N, tỉnh Quảng Nam xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi đi vào đường có biển báo cấm đi vào đối với loại phương tiện đang điều khiển và phạt bổ sung tước giấy phép lái xe thời hạn 02 tháng từ ngày 17/6/2023 đến ngày 31/7/2023. Nộp phạt xong ngày 13/7/2023.

Tiền án: 01: Ngày 30/3/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt 20 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản". Chấp hành án tại xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình. Từ ngày 13/6/2022.

Bắt tạm giam: 01/11/2023. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

1. **Nguyễn Văn T3**, sinh năm 1964 (đã chết)
2. **Lê Thị T4,** sinh năm 1965 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của người bị hại T3, T4:

2.1. Chị **Lê Thị H (S)**, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: Số F T, phường T, Quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Anh **Nguyễn Bá T5**, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2.3. Chị **Nguyễn Thị Trường A**, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2.4. Chị **Nguyễn Thị Thúy A1**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Ngọc H1 sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Người làm chứng:

Trần Thị Thùy L, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Trần Thanh H2, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Văn V có giấy phép lái xe hạng FC vào ngày 17/6/2023 bị Công an huyện N, tỉnh Quảng Nam phạt tước giấy phép lái xe thời hạn 02 tháng từ ngày 17/6/2023 đến ngày 31/7/2023. Vào khoảng 16 giờ 26 phút ngày 16/7/2023, Nguyễn Văn V điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 17C-133.43 lưu thông trên Quốc lộ C hướng thành phố C đi A, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Khi đến cầu R thuộc khóm M, thị trấn M, huyện C thì chắn bùn bánh trước bên phải, ốp nhựa thân xe bên phải, lốp bánh xe ở trục số 2 bên phải (theo thứ tự từ trước về sau) của xe ô tô đầu kéo biển số 17C-133.43 va chạm vào phần vai, đùi bên trái ông Nguyễn Văn T3 sinh năm 1964 ngụ ấp M, xã M, huyện C và phần vai, đùi bên trái bà Lê Thị T4, sinh năm 1965 ngụ cùng địa chỉ, bà T4 ngồi phía sau xe mô tô biển số 66F1-163.67 do ông T3 điều khiển cùng chiều phía trước làm ông T3 và bà T4 té ngã xuống đường bị xe ô tô đầu kéo chèn qua người. Hậu quả, ông T3 và bà T4 tử vong tại hiện trường, Nguyễn Văn V dừng xe cách hiện trường khoảng 200 mét, rồi V bỏ đi đến khoảng 16 giờ ngày 17/7/2023 thì đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đầu thú.

Tang vật tạm giữ gồm:

- Xe ô tô đầu kéo biển số 17C-133.43; 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Văn V số 340108342740 (do Nguyễn Văn V giao nộp ngày 01/11/2023); 01 áo thun ngắn tay màu xanh; 01 quần Kaki ngắn màu nâu.

- Xe mô tô biển số 66F1-163.67; 01 áo sơ mi dài tay sọc màu trắng xanh; 01 quần sọt jean màu xanh; 01 áo và 01 quần thun bông chấm bi màu đen.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 144/KLGĐTT-TTPYĐT ngày 20/7/2023 kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn T3 như sau: Sốc đa chấn thương + Vỡ tạng đặc + Vỡ tạng rỗng nhiều cơ quan/Lao phổi.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 145/KLGĐTT-TTPYĐT ngày 20/7/2023 kết luận nguyên nhân tử vong của Lê Thị T4 như sau: Sốc đa chấn thương + Suy hô hấp cấp + Vỡ tạng đặc /Lao phổi.

Tại biên bản dựng lại hiện trường hồi 07 giờ 30 phút ngày 14/9/2023 trên cơ sở biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 16 giờ 50 phút ngày 16/7/2023 thể hiện như sau: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên cầu R, mặt cầu bê tông nhựa đường thẳng tầm nhìn không bị che khuất, cầu hai chiều ở giữa mặt cầu có vạch sơn phân tuyến dính liền. Mặt cầu rộng 07 mét, hành lang bên phải mặt cầu (hướng thành phố C đi A) rộng 1,36 mét cao 0,13 mét, mặt cầu băng phẳng không trơn trợt. Nhưng phía bên phải mặt cầu (hướng thành phố C đi A) có chỗ ghồ ghề rộng 0,60 mét ra mép cầu chuẩn là 0,20 mét. Chiều hướng thành phố C đi A phía lề phải cách mố cầu R 58 mét có đặt biển báo hiệu cự ly tối thiểu

giữa 02 xe là 10 mét. Mặt đường hướng về A vị trí xe ô tô đầu kéo biển số 17C-133.43 độ rộng 7,10 mét.

Chọn mép cầu phía bên phải làm mép cầu chuẩn của hiện trường vụ tai nạn giao thông theo hướng thành phố C đi A. Vị trí tâm vùng va chạm cách mép cầu chuẩn là 1,30 mét.

Tại bản Kết luận giám định số 920/KL-KTHS ngày 25/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận dấu vết cơ học như sau:

1. Hệ thống dấu vết trượt xước, in hằn ở chắn bùn bánh trước bên phải, ốp nhựa thân xe bên phải, lốp bánh xe ở trục số 2 bên phải (theo thứ tự từ trước về sau) của xe ô tô đầu kéo biển số 17C-133.43 phù hợp với hệ thống dấu vết trượt xước, rách vải, bám dính chất màu đen trên quần, áo của ông Nguyễn Văn T3 và bà Lê Thị T4.

2. Vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 17C-133.43 với ông Nguyễn Văn T3 và bà Lê Thị T4 trên mặt đường là ở phía trước vết cày (ký hiệu số 1), thuộc phần đường bên phải theo hướng thành phố C, tỉnh Đồng Tháp - huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 17C-133.43 với xe mô tô biển số 66F1-163.67. Từ kết quả khám nghiệm hiện trường và Kết luận giám định dấu vết cơ học xác định lỗi do Nguyễn Văn V điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 17C-133.43 vượt xe cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 9 Điều 8 và điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Nguyễn Văn V gây ra.

Sau khi tai nạn xảy ra Nguyễn Văn V đã thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Bá T5 là đại diệp hợp pháp các bị hại số tiền 320.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ tiền và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn V.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả xe ô tô đầu kéo biển số 17C-133.43 cho Nguyễn Văn V và trao trả xe mô tô biển số 66F1-163.67 cùng 01 áo sơ mi dài tay sọc màu trắng xanh; 01 quần sọt jean màu xanh; 01 áo và 01 quần thun bông chấm bi màu đen cho anh Nguyễn Bá T5 là đại diện hợp pháp của bị hại.

Trong quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Văn V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám phương tiện và các kết luận được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSHCL ngày 12/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; tội phạm và hình phạt được quy định tại

điểm a, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 55, 56 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V với mức án từ 05 (năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù. Đề nghị tổng hợp hình phạt còn lại phải chấp hành là 03 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ với bản án này. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và còn là lao động chính trong gia đình.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

- Về xử lý vật chứng: Trả giấy phép lái xe hạng FC tên Nguyễn Văn V; 01 áo thun gắn tay màu xanh, 01 quần Kaki màu nâu cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Lê Thị H trình bày:

- Chị H thống nhất với Bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Gia đình bị hại đã nhận được của bị cáo là 320.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Về phần hình phạt đối với bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C,

Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn V thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 05/CT-VKSHCL ngày 12/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn V có giấy phép lái xe hạng FC vào ngày 17/6/2023 bị Công an huyện N, tỉnh Quảng Nam phạt tước giấy phép lái xe thời hạn 02 tháng từ ngày 17/6/2023 đến ngày 31/7/2023; đã điều khiển xe ôtô đầu kéo kiểm soát 17C-133.43 lưu thông trên Quốc lộ C theo hướng thành phố C đi An Hữu khi đến cầu R do vượt xe cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn nên chắn bùn bánh trước bên phải, ốp nhựa thân xe bên phải, lốp bánh xe ở trục số 2 bên phải (theo thứ tự từ trước về sau) của xe ôtô đầu kéo kiểm soát 17C-133.43 đã va chạm vào phần đùi bên trái ông Nguyễn Văn T3 sinh năm 1964 ngụ ấp M, xã M, huyện C và phần đùi bên trái bà Lê Thị T4, sinh năm 1965 ngụ cùng địa chỉ, bà T4 ngồi phía sau xe mô tô biển số 66F1-163.67 do ông T3 điều khiển cùng chiều phía trước. Đây là nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra vào lúc Vào khoảng 16 giờ 26 phút ngày 16/7/2023, tại cầu R thuộc khóm M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Hậu quả làm ông T3, bà T4 tử vong.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V đã vi phạm vào các hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại khoản 9 Điều 8, khoản 4, 5 Điều 14, Điều 58 Luật giao thông đường bộ; Khoản 1 Điều 25 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 và khoản 4 Điều 81 nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông gây ra tai nạn giao thông.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn V đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại điểm a, đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

.....

đ) Làm chết 02 người;…"

[3] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bản thân bị cáo đã học tập và được cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo điều khiển xe không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ. Cụ thể là bị cáo đã điều khiển xe thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn giao thông để xảy ra va chạm khi lưu thông và đây là nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông như đã nêu trên.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tâm lý người dân khi tham gia giao thông, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo V có nhân thân xấu, có 01 tiền án về hành vi vi phạm pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân, tôn trọng pháp luật mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do vô ý nên phải chịu tình tiết tăng tặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Văn V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường khắc phục hậu quả, được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; về hoàn cảnh gia đình bị cáo đang gặp khó khăn về kinh tế được chính quyền địa phương xác nhận, có cha (ông Nguyễn

Bá T1) là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và còn là lao động chính trong gia đình nên việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự là không cần thiết.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong số tiền 320.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[8] Về tổng hợp hình phạt: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn V 20 (hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản". Bản án đã có hiệu lực pháp luật bị cáo đã chấp hành án tại xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình từ ngày 13/6/2022 đến ngày 01/11/2023 thì bị bắt tạm giam trong vụ án này. Như vậy bị cáo đã chấp hành được 16 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian còn lại bị cáo phải chấp hành của Bản án hình sự số 02/2022/HS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ là 03 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ (tương ứng 01 tháng 04 ngày tù).

Do đó, Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt còn lại phải chấp hành của bản án trước theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Văn V; 01 áo thun ngắn tay màu xanh; 01 quần Kaki màu nâu là tài sản cá nhân của bị cáo cần xem xét trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh về tội danh, điều luật truy tố và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 55, 56 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 05 (năm) năm tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt còn lại phải chấp hành là 03 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ (tương ứng 01 tháng 04 ngày tù) về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ với bản án này. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm 01 (một) tháng 04 (bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2023.

3.Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC số 340108342740, mang tên Nguyễn Văn V; 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh; 01 (một) quần Kaki màu nâu.

(Hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/02/2024)

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- Cơ quan CSĐT Công an HCL;
- CQ THAHS &HTTP CAHCL;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký
Võ Thị Kim Hoa